

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NHIỀU TÁC GIẢ  
VŨ QUANG DŨNG  
(Tuyển chọn, giới thiệu)

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM  
SỬ THI TÂY NGUYÊN

(SỬ THI Ê ĐÊ)



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



LIÊNHIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NHIỀU TÁC GIẢ  
VŨ QUANG DŨNG  
(Tuyển chọn, giới thiệu)

**GIỚI THIỆU TÁC PHẨM**  
**SỬ THI TÂY NGUYÊN**  
**(Sử thi Ê Đê)**

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ  
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT  
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

**Cố vấn Ban Chỉ đạo:** Nhà thơ Hữu Thỉnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

**BAN CHỈ ĐẠO**

- |  |                              |
|--|------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Diễm (Trần Quang Diễm) | <i>Trưởng ban</i>            |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô   | <i>Phó Trưởng ban</i>        |
| 3. TS. Trịnh Thị Thủy                  | <i>Phó Trưởng ban</i>        |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình              | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính             | <i>Ủy viên</i>               |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam                  | <i>Ủy viên</i>               |
| 7. ThS. Vũ Công Hội                    | <i>Ủy viên</i>               |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường                | <i>Ủy viên</i>               |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên                  | <i>Ủy viên</i>               |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích              | <i>Ủy viên</i>               |

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình



## LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền

*Phó Chủ tịch Thường trực*

*Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam*



## LỜI MỞ ĐẦU

1. Dân số Ê Đê có khoảng 195.000 người, cư trú chủ yếu ở Đắc Lắc. Ngoài ra, họ còn sinh sống ở Gia Lai, Phú Yên và Khánh Hoà.

Theo PGS. TS. Đỗ Hồng Kỳ, người Ê Đê cư trú trong một địa hình khá đa dạng: đó là vùng đất bằng phẳng như ở ngoại ô thành phố Buôn Ma Thuột, ở huyện Krông Buc, Krông Pach (Đắc Lắc); ven những thung lũng, đồng cỏ, bình nguyên như ở huyện Êa Sup, Madrắc (Đắc Lắc); trong vùng sinh lầy như ở huyện Krông Ana (Đắc Lắc); ven sông như ở huyện Sông Hinh (Phú Yên).

Tộc người Ê Đê có các nhóm chính là *Kpã*, *Kung*, *Ktũl*, *Blô*, *Êpan*, *Adham*, *Mdhur*. Tuy các nhóm này có một số điểm khác nhau về phong tục tập quán, nghĩa từ vựng, cách phát âm, nhưng cư dân Ê Đê là một tộc người có nền văn hoá chung, thống nhất. Tiếng Ê Đê thuộc dòng Malayo - Pôlinêdi (thuộc ngữ hệ Nam Đảo). Trong vốn từ vựng Ê Đê có nhiều từ

đồng âm và đồng nghĩa với các từ trong vốn từ vựng của người Chăm.

Trong các buôn làng Ê Đê lưu truyền khá phổ biến câu chuyện kể về sự xuất hiện của tộc người của họ trên vùng đất Tây Nguyên. Tuy nhiên, câu chuyện này chỉ thoả mãn tâm lí tộc người, chứ không mang giá trị phản ánh lịch sử về sự có mặt của cộng đồng Ê Đê trên vùng đất cao nguyên.

2. Sử thi Ê Đê được phát hiện và công bố bắt đầu từ năm 1927 cho đến nay và năm 1927 cũng là mốc thời gian đánh dấu việc sưu tầm và công bố sử thi ở Việt Nam.

Những người đầu tiên sưu tầm, biên dịch và công bố sử thi Ê Đê chính là người Pháp. Năm 1927, sử thi *Đam San*<sup>(1)</sup> được Lêôpôn Xabachiê (Léopold Sabatier) sưu tập, chú thích, dịch từ tiếng Ê Đê ra tiếng Pháp, do Toàn quyền P. Patxkiê (P. Pasquier) và nhà văn Rôlăng Đoocgiơlét (Roland Dorgelès) viết lời tựa, xuất bản tại Pari. Sách được in trang trọng với nhiều tranh vẽ khá đặc sắc.

---

(1) Về cùng một tác phẩm (cũng là tên nhân vật chính), trong các bài nghiên cứu, trong các bản dịch có rất nhiều cách viết khác nhau: Dăm Săn, Đam San, Đam Săn, Đăm San, Đăm Xăn,... Về cùng một dân tộc, bên cạnh cách viết phổ biến là Ê Đê, còn có người viết Rađê, Êđê. Khi trích dẫn nguyên văn, chúng tôi giữ nguyên cách viết của các tác giả.